

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** (History of The Communist Party of Viet Nam)

- Mã số học phần: ML019
- Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết; 60 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Khoa: Khoa học Chính trị

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: ML018
- Điều kiện song hành: Không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Kiến thức về xác định đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp, ý nghĩa của việc học tập môn học Kiến thức về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam Khả năng phân tích về đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kỳ lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	2.1.1a
4.2	Khả năng tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học. Kỹ năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử của Đảng	2.2.1c;
4.3	Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp	2.2.2a
4.4	Xây dựng năng lực làm việc độc lập, giải quyết khoa học các vấn đề phát sinh trong thực tiễn Xây dựng, phát triển nhân sinh quan cách mạng và tu dưỡng đạo đức con người mới trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa Trách nhiệm trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN	2.3a,b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
--------	-----------------------	----------	----------

	Kiến thức		
CO1	Trình bày, phân tích được những vấn đề cơ bản về Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam chủ thể hoạch định đường lối cách mạng Việt Nam.	4.1	2.1.1a
CO2	Phân tích, giải thích đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng qua các thời kỳ lãnh đạo cách mạng Việt Nam.	4.1	2.1.1a
	Kỹ năng		
CO3	Hình thành kỹ năng khai thác thông tin, phân biện, có khả năng vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn công việc	4.2	2.2.1.c
CO4	Hình thành kỹ năng giao tiếp, phân tích và đánh giá thông tin, sáng tạo, làm việc nhóm	4.3	2.2.2a
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO5	Xây dựng được lập trường tư tưởng và bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng và tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	4.4	2.3b
CO6	Hình thành ý thức trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật trong công việc	4.4	2.3a,b
CO7	Hình thành ý thức trách nhiệm trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN	4.4	2.3a,b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Trang bị cho sinh viên sự hiểu biết về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng (1920-1930); quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975); lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-nay). Qua đó khẳng định các thành công, nêu lên các hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương mở đầu.	Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	
I.	Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử ĐCS Việt Nam		CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6,

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
			CO7
II.	Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử ĐCS Việt Nam		CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
III.	Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử ĐCS Việt Nam		CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
Chương 1.	Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)	8	
1.1.	Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2/1930)	4	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
1.2.	Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)	4	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
Chương 2.	Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 - 1975)	10	
2.1.	Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)	5	CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
2.2.	Lãnh đạo xây dựng CNXH ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954 - 1975)	5	CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
Chương 3.	Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 - nay)	10	
3.1	Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1986)	5	CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
3.2	Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (1986-nay)	5	CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7

8. Phương pháp giảng dạy:

Phương pháp diễn giảng; phương pháp nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp làm việc nhóm; phương pháp thuyết trình; phương pháp trực quan sinh động.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Đến lớp đúng giờ, học tập nghiêm túc, không làm việc riêng trong giờ học, không sử dụng điện thoại di động, máy tính để làm việc riêng; tuân thủ đúng quy định của nhà trường và yêu cầu của giảng viên.
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham dự đầy đủ các buổi thảo luận, báo cáo.(100%)

- Thực hiện đầy đủ các bài tập cá nhân, nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Nghiên cứu giáo trình trước khi lên lớp, tham khảo các tài liệu có liên quan.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
1	Điểm quá trình	- Điểm chuyên cần: số tiết tham dự học đạt 80% trên tổng số tiết - Bài kiểm tra tại lớp (tự luận) hoặc báo cáo/thuyết minh/thảo luận/bài tập/ bài thu hoạch... Điều kiện: Được nhóm xác nhận có tham gia; Tham dự 100% giờ báo cáo/bài tập...	50%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Trắc nghiệm (50 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ bài tập cá nhân/nhóm... - Bắt buộc dự thi	50%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu giảng dạy:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam : Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021.- 439 tr.; 21 cm, 9786045765906.- 324.2597075/ Gi108	BMML.003041 BMML.003042 MOL.091503 MON.065699
[2] Giáo trình lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam / Hội Đồng Trung Ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia . Các bộ môn Khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.- Hà Nội: Chính trị quốc gia, 2012.- 507tr; 21cm.- 324.2597075/ Gi108	MOL.070272 MOL.070273 MON.046278
[3] Văn kiện đại hội Đảng thời kỳ đổi mới và hội nhập (Đại hội VI, VII, VIII, IX) / Đảng Cộng Sản Việt Nam.- Hà Nội: Chính trị Quốc gia, 2008.- 735 tr.; 24 cm.- 324.2597071/ Đ106	BMML.001226 MOL.055426

	MON.033443
[4] Giáo trình chuyên, đề đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam / Phan Thị Phương Anh (Chủ biên).- Cần Thơ: Nxb. Đại học Cần Thơ, 2017.- 148 tr.: minh họa; 24 cm - Sách có danh mục tài liệu tham khảo, 9786049199660.- 324.2597075/A107	MOL.083976 MOL.083977 MON.061490

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương mở đầu. Đối tượng chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] - Nghiên cứu làm rõ 2 vấn đề sau: + Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu của môn học + Phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa của việc học tập môn học
2-5	Chương 1. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)	8	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1],[2] - Nghiên cứu làm rõ các vấn đề sau: 1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (quốc tế và trong nước) 2. Nội dung và ý nghĩa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng 3. Quá trình Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)
6-10	Chương 2. Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 - 1975)	10	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2] +Ôn lại nội dung đã học ở chương 1 - Nghiên cứu làm rõ các vấn đề sau: 1. Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954) 2. Quá trình Đảng lãnh đạo xây dựng CNXH ở MB và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước
11-15	Chương 3. Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên CNXH và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 - nay)	10	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [3], [4] +Ôn lại nội dung đã học - Nghiên cứu làm rõ các vấn đề sau: 1. Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
			CNXH và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1986) 2. Quá trình Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế (1986 - nay)

Cần Thơ, ngày 27 tháng 7 năm 2024

TRƯỞNG BỘ MÔN



Phan Thị Phương Anh



**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA**

Lê Ngọc Triết